

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/HS-ST

Ngày 16 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH - TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thùy Hương và bà Nguyễn Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện BỐ TRẠCH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BỐ TRẠCH tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Hoàng Quỳnh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BỐ TRẠCH, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/HSST ngày 04/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST - HS ngày 04/01/2023, đối với bị cáo: **Phan Thanh N**; sinh ngày 15 tháng 7 năm 2003 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Phan Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y; tiền án: không; tiền sự: ngày 10/3/2022, bị Công an huyện BỐ TRẠCH xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Dương Thành L, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

+ Bà Phạm Thị H, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- Những người làm chứng:

+ Anh Trần Văn D, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

+ Anh Trần Thanh N (tên gọi khác: H), sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/10/2022, Phan Thanh N điều khiển xe mô tô BKS 73F1 - 26120 nhãn hiệu Honda LEAD màu vàng nâu cầm 01 gói nilon trong suốt bên trong chứa 06 viên ma túy hồng phiến dạng nén hình tròn màu hồng đang mang đi bán thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bồ Trạch bắt quả tang. N khai sáng ngày 21/10/2022, N đến quán nước ở ngã 4 cầu Gianh thuộc địa phận Thôn 7, xã Hạ Trạch, huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình gặp một người tên “Phèo” (không rõ danh tính, địa chỉ) mua 15 viên ma túy hồng phiến đưa về nhà sử dụng hết 09 viên. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì có Trần Thanh N (thường gọi là H) ở cùng thôn gọi điện thoại cho N hỏi: “Có đồ không, bán cho họ năm xị” (ý “H” hỏi N có ma túy bán cho họ 500.000 đồng). N nói: “Có” và cầm ma túy tới nhà Dương Thành L ở cùng thôn mượn xe mô tô BKS 73F1 - 26120 đi đến nhà “Híp”, “Híp” bảo N đi qua bên đường Quốc lộ 1A thuộc Thôn 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình đứng đợi có người tới mua. N điều khiển xe mô tô cầm gói ma túy đi sang bên kia đường đứng đợi thì bị Công an huyện Bồ Trạch bắt quả tang thu giữ 06 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có in chữ “WY”, trong đó có 01 viên bị vỡ. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã lấy lời khai của Trần Thanh N (H) và tiến hành đối chất giữa Phan Thanh N với Trần Thanh N nhưng Trần Thanh N không thừa nhận việc gọi điện bảo Phan Thanh N đi bán ma túy mà khai nhận ngày 21/10/2022 Trần Thanh N gọi cho Phan Thanh N để rủ góp tiền mua ma túy về sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 1201/KL – KTHS ngày 26/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình: Mẫu ký hiệu A gồm 06 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có in chữ “WY” gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,565g (không phẩy năm trăm sáu mươi lăm gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra - Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 (một) gói nilon trong suốt bên trong chứa 06 (sáu) viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có in chữ “WY”, trong đó có 01 (một) viên bị vỡ có khối lượng 0,565g (không phẩy năm trăm sáu mươi lăm gam), sau giám định còn 0,471g (không phẩy bốn trăm bảy mươi một gam) được niêm phong trong một phong bì thư dán kín có số 1201/KL - KTHS ngày 26/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình; 01 (một) ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone XS màu vàng hồng, số seri F17XDPDUKPFW có số điện thoại 0981059852 đã qua sử dụng. Thu giữ 01 (một) xe mô tô BKS 73F1 - 26120 nhãn hiệu Honda LEAD màu vàng nâu đã trả lại cho bà Phạm Thị H.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT - VKSBT ngày 03 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Phan Thanh N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Phan Thanh N từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 21/10/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu huỷ 0,471g (không phải bốn trăm bảy mươi một gam) ma túy loại Methamphetamine; trả lại cho Phan Văn N 01 (một) ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone XS màu vàng hồng, số seri F17XDPDUKPFW có số điện thoại 0981059852 đã qua sử dụng. Đề nghị tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo rất ăn năn về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Tại phiên toà vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, tuy nhiên, xét sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án vắng mặt những người tham gia tố tụng này.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Thanh N đều khai nhận: vào ngày 21/10/2022, tại Thôn 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình bị cáo Phan Thanh N trên đường đưa 06 (sáu) viên ma túy dạng hồng phiến, có trọng lượng là 0,565 gam đi bán thì bị lực lượng Công an huyện Bồ Trách bắt quả tang thu giữ toàn bộ. Xét lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phan Thanh N đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách và lời luận tội Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức nhất định về pháp luật, lẽ ra bị cáo phải biết được việc mua bán trái phép chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, ăn chơi đua đòi sa vào nghiện ngập nên bị cáo đã mua bán ma túy nhằm kiếm lời để sử dụng. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích

thích, gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nói chung, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần xét xử nghiêm đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước đây, vào ngày 10/3/2022, bị cáo đã bị Công an huyện Bồ Trạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phan Thanh N không có việc làm, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, quá trình nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định nhằm có đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở lại là một công dân sống lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét vật chứng bị thu giữ 01 (một) phong bì dán kính, có số 1201/KL - KTHS ngày 26/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Quảng Bình, bên trong chứa 0,471g (không phẩy bốn trăm bảy mươi một gam) ma túy là chất cấm nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng hồng, số seri F17XDPDUKPFW có số điện thoại 0981059852 thu giữ của bị cáo, xét thấy, không đủ căn cứ chứng minh bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Liên quan trong vụ án, có Trần Thanh N (“H”) là người gọi điện bảo Phan Thanh N đưa ma túy đi bán nhưng quá trình điều tra Trần Thanh N không thừa nhận nên không có căn cứ xử lý. Dương Thành L là người cho N mượn xe mô tô nhưng Long không biết N mượn xe để đi bán ma túy nên không có căn cứ xử lý. Đối tượng tên là “Phèo” ở ngã 4 Cầu Gianh đã bán ma túy cho N do không xác định được danh tính địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý. Bà Phạm Thị H là chủ sở hữu chiếc xe mô tô mà Long cho Phan Thanh N mượn, hiện bà Huế đã được trả lại chiếc xe và không có yêu cầu gì nên không xem xét thêm.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Phan Thanh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Thanh N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Phạt bị cáo Phan Thanh N 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/10/2022).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Thanh N với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/01/2023) để đảm bảo thi hành án, theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Thanh N.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì dán kính, có số 1201/KL - KTHS ngày 26/10/2022, được niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong chứa 0,471g (không phẩy bốn trăm bảy mươi một gam) chất ma túy loại Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Phan Thanh N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng hồng, số seri F17XDPDUKPFW có số điện thoại 0981059852.

Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Thanh N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/01/2023). Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Công an huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo, người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu

